

Bản án số: 193/2022/DS-PT

Ngày: 08-9-2022

V/v Tranh chấp HĐ tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Đăng**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Ông **Phạm Trường Thọ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Phước Thành** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh L: Bà **Trần Ngọc Bích** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh L xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 153/2022/DS-PT ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2022/DS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân **huyện BT**, tỉnh Vĩnh L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: **186/2022/QĐ-PT** ngày **21 tháng 7 năm 2022**, giữa các đương sự:

Ngân hàng A (gọi tắt là A1). Địa chỉ: số 2, LH, phường TC, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Bà **Phan Thị Thanh T** - Chức vụ: giám đốc A1 Chi nhánh BT – Theo văn bản ủy quyền số 2965/QĐ – NHNo – PC ngày 27/12/2019.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị Thanh T: Ông **Lê Văn L**, Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng A – Chi nhánh BT (có mặt).

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Phú H**, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ 02, ấp TH, xã TB, huyện BT, tỉnh Vĩnh L (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1962 (vắng mặt); Nơi cư trú: Số 11, LNS, tổ 41, khóm 1, phường CV, thị xã BM, tỉnh Vĩnh L

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Kim C: Ông **Nguyễn Phú H**, sinh

năm 1970 (có mặt) (Theo văn bản ủy quyền ngày 11/3/2022).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 24/01/2022, người đại diện của nguyên đơn trình bày: Vào ngày 19/4/2019, bà Nguyễn Thị Khấu (chị ông Nguyễn Phú H) có vay tại A1 – Chi nhánh huyện BT – Phòng giao dịch Tân Lược số tiền 170.000.000đ, mục đích vay để chăn nuôi bò, cho vay theo Nghị định 116/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ) về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Về đảm bảo tiền vay: Khoản vay trên được đảm bảo bằng hợp đồng thế chấp tài sản số 1620166 ngày 17/8/2016. Ngày 24/01/2022 dư nợ còn lại là 170.000.000 đồng và lãi vay. Nay bà Nguyễn Thị Khấu đã chết và khoản vay trên đã quá hạn trả nợ từ ngày 26/4/2021. Bà Khấu lúc còn sống không có chồng con, cha mẹ đều đã chết. Hiện tại bà Khấu còn các người em gồm: Ông Nguyễn Phú H, sinh năm 1970, bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1962. Hiện nay ông H là người trực tiếp quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản mà bà Khấu đứng tên gồm các thửa đất sau:

- Quyền sử dụng đất số CD 455561 vào sổ số CS05663, tờ bản đồ số 16, thửa đất số 156, diện tích 279,5m² loại đất trồng cây lâu năm.
- Quyền sử dụng đất số CD 455438 vào sổ số CS05660, tờ bản đồ số 16, thửa đất số 23, diện tích 2520,7m² loại đất ở và trồng cây lâu năm.
- Quyền sử dụng đất số CD 455440 vào sổ số CS05662, tờ bản đồ số 16, thửa đất số 155, diện tích 3047,8 m² loại đất ở và trồng cây lâu năm.
- Quyền sử dụng đất số CD 455439 vào sổ số CS05661, tờ bản đồ số 13, thửa đất số 581, diện tích 267,6 m² đất trồng cây lâu năm.
- Quyền sử dụng đất số CD 455437 vào sổ số CS05659, tờ bản đồ số 13, thửa đất số 579, diện tích 249,0m² đất trồng cây lâu năm.

Các phần đất trên cùng tọa lạc tại tổ 02, ấp TH, xã TB, huyện BT, tỉnh Vĩnh L.

A1 yêu cầu ông Nguyễn Phú H thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho bà Nguyễn Thị Khấu tổng số tiền (tính đến ngày 08/3/2022) là 213.358,459đ; tiền vốn là 170.000.000đ, tiền lãi là 43.358.459đ; và tiếp tục tính lãi đến ngày trả tất nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Phú H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì đề nghị Tòa án tuyên cho phát mãi tài sản của bà Nguyễn Thị Khấu để trả nợ cho Ngân hàng theo đúng qui định của pháp luật.

* Tại biên bản hòa giải ngày 14/3/2022, bị đơn ông Nguyễn Phú H trình bày: Qua yêu cầu của ông Nguyễn Văn L người đại diện cho A1 – Chi nhánh BT thì ông

thống nhất số tiền mà chị ruột ông là Nguyễn Thị Khấu đã vay tại A1 tính đến ngày 08/3/2022 là 170.000.000đ và tiền lãi 43.358.459đ; về phần hợp đồng thế chấp đối với quyền sử dụng đất và tài sản trên đất mà bà Khấu đã thế chấp tại A1 thì ông thống nhất. Chị Khấu chết không để lại di chúc, chị Khấu không có chồng con; cha mẹ đều chết trước chị Khấu; ngoài ông và chị Nguyễn Thị Kim C ra thì chị Khấu còn một số anh chị đã chết trước; ông sẽ cung cấp chứng cứ cho Tòa án nhân dân huyện BT là họ tên, năm sinh; các giấy chứng tử của chị Khấu và các anh chị của ông và địa chỉ của các con của anh chị ông trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay 14/3/2022. Nếu không thì ông hoàn toàn chịu trách nhiệm. Tuy nhiên, ông nhận thấy hợp đồng tín dụng do chị Khấu vay thời hạn đến năm 2023 mới đến hạn tất toán nợ gốc tuy có vi phạm nghĩa vụ trả lãi hàng tháng. Ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện BT cho ông thời hạn 30 (*ba mươi*) ngày để anh em và con cháu trong gia đình bàn bạc thỏa thuận sẽ trả cho A1 để không phải mở phiên tòa; nhận lại tài sản thế chấp và bản chính các giấy chứng nhận để gia đình làm thủ tục chia thừa kế di sản của chị Khấu. Hết thời hạn này mà ông và gia đình không trả nợ A1 thì ông hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 23/2022/DS-ST ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân **huyện BT**, tỉnh Vĩnh L đã quyết định:

Áp dụng khoản 3, khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 463, 466 và khoản 1 Điều 468; khoản 1, khoản 2 Điều 615 Bộ luật dân sự 2015; Các điều 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 144, Điều 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A(gọi tắt là A1) do ông Lê Văn L đại diện.

2. Buộc ông Nguyễn Phú H có trách nhiệm hoàn trả thay cho bà Nguyễn Thị Khấu số tiền còn nợ Ngân hàng A(*theo Phương thức sử dụng vốn phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh được UBND xã TB chứng thực ngày 18/4/2019; Số vay vốn kiêm phương án do A1 đã cấp cho bà Khấu vào ngày 17/4/2019*) tính đến ngày 25/5/2022: Nợ vốn gốc là 170,000,000đ; tiền lãi là 47,954,349đ (*lãi trong hạn là 45,503,198đ, lãi quá hạn là 2,451,151đ*); tổng cộng là 217,954,349đ (*hai trăm mười bảy triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi chín đồng*).

3. Ông Nguyễn Phú H còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng A theo Thỏa thuận (đã nêu trên) kể từ ngày 26/5/2022 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ của bà Khấu

tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Trường hợp ông Nguyễn Phú H không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì A1 có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1620166 ngày 17/8/2016 và Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 26/12/2017 (*đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện BT ngày 17/8/2016, số thứ tự 1908*) để đảm bảo việc thu hồi nợ.

4. Dành riêng cho ông Nguyễn Phú H và các đồng thừa kế của bà Nguyễn Thị Khấu một vụ kiện khác đối với di sản thừa kế do bà Khấu để lại sau khi đã thực hiện xong khoản nợ nêu trên cho phía Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, nguyên đơn ông Nguyễn Phú H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung:

Yêu cầu sửa án sơ thẩm đối với phần lãi suất.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BT có quyết định kháng nghị với nội dung: Đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm về số tiền lãi của hợp đồng vay, nghĩa vụ trả nợ trong phạm vi di sản do người chết để lại và án phí dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Ông H trình bày đồng ý trả nợ gốc 170.000.000 đồng, lãi trong hạn 45.503.198 đồng và không đồng ý trả số lãi quá hạn là 2.451.151 đồng do bà Khấu chết là điều kiện khách quan.

Đại diện ngân hàng trình bày: Không đồng ý theo yêu cầu của ông H.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử phúc thẩm.

Về nội dung: Phân tích nội dung, chứng cứ và đề nghị sửa bản án sơ thẩm về lãi quá hạn và không giới hạn nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản của bà Khấu để lại gồm các thửa đất số 155, 156, 23, 579, 581 theo quy định tại khoản 3 Điều 422 và khoản 1,2 Điều 615 Bộ luật dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ; ý kiến trình bày của các đương

sự; Căn cứ vào kết quả tranh luận và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của **nguyên đơn ông Nguyễn Phú H và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BT** còn trong hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Vào ngày 18/4/2021 bà Khấu có vay của Ngân hàng Achi nhánh huyện BT (gọi tắt là ngân hàng) số tiền 170.000.000 đồng, mục đích chăn nuôi, thời hạn vay 48 tháng, phương thức thanh toán vốn lãi theo định kỳ mỗi năm/lần bắt đầu từ ngày 25/4/2020. Quá trình thực hiện hợp đồng vào ngày 29/01/2021 bà Khấu chết, ông H thừa nhận thống nhất khoản vay và nợ phát sinh của bà Khấu tại ngân hàng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà Khấu không thực hiện đúng phân kỳ trả nợ và bà Khấu đã chết, ông H là người trực tiếp quản lý tài sản thế chấp nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H trả nợ thay và tại phiên tòa ông H đồng ý trả nợ gốc 170.000.000 đồng và lãi trong hạn 45.503.198 đồng nên yêu cầu khởi kiện của ngân hàng là có căn cứ.

[3] Xét kháng nghị của của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BT về nợ không giới hạn nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản của bà Khấu để lại là quyền sử dụng đất thửa 156, 23, 155, 581, 579 là có căn cứ phù hợp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 615 Bộ luật dân sự nên chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BT.

[4] Xét kháng cáo của ông H và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BT về phần lãi quá hạn chưa có căn cứ không phù hợp theo hợp đồng tín dụng ngày 17/4/2019 giữa bà Khấu và ngân hàng đã ký kết.

Từ phân tích trên chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BT, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[5] Án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên ông H không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại ông H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo lai thu số 0013684 ngày 20/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BT.

Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Nguyễn Phú H, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện BT

Áp dụng khoản 3, khoản 14 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 463, 466 và khoản 1 Điều 468; khoản 1, khoản 2 Điều 615 Bộ luật dân sự 2015; Các điều 91, 95 và 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 144, Điều 147 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng ADO ông Lê Văn L đại diện.

2. Buộc ông Nguyễn Phú H có trách nhiệm trả thay cho bà Nguyễn Thị Khấu số tiền còn nợ Ngân hàng ANỢ vốn gốc là 170,000,000đ; lãi trong hạn là 45,503,198 đ, lãi quá hạn là 2,451,151đ; tổng cộng là 217,954,349đ (hai trăm mười bảy triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi chín đồng), lãi tính đến ngày 25/5/2022.

3. Ông Nguyễn Phú H còn phải tiếp tục trả lãi cho Ngân hàng ADO hợp đồng tín dụng kể từ ngày 26/5/2022 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ của bà Khấu tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

Trường hợp ông Nguyễn Phú H không trả được nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì A1 có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp trong phạm vi tài sản do người chết để lại theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; số Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1620166 ngày 17/8/2016 và Phụ lục hợp đồng thế chấp ngày 26/12/2017 (đăng ký thế chấp tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện BT ngày 17/8/2016, số thứ tự 1908) để đảm bảo việc thu hồi nợ.

4. Dành riêng cho ông Nguyễn Phú H và các đồng thừa kế của bà Nguyễn Thị Khấu một vụ kiện khác đối với di sản thừa kế do bà Khấu để lại sau khi đã thực hiện xong khoản nợ nêu trên cho phía Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam.

5. Án phí dân sự phúc thẩm:

Do sửa án sơ thẩm nên ông H không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.

Hoàn trả lại ông H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo lai thu số 0013684 ngày 20/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BT.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao: 01;
- VKSND tỉnh Vĩnh L: 02;
- Chánh án: 01;
- TAND HBT: 01;
- THADS HBT: 01;
- Các đương sự;
- Lưu: 06;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đăng